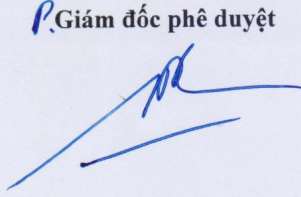


HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
PHÒNG ĐÀO TẠO

 **Giám đốc phê duyệt**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Mở lớp riêng trong học kỳ hè năm học 2021-2022

Kính gửi: Giám đốc Học viện hàng không Việt Nam

Căn cứ chủ trương giải quyết tình trạng các sinh viên chưa hoàn thành các học phần trong chương trình đào tạo;

Căn cứ tờ trình mở lớp học lại cho các học phần của các lớp Đại học và Cao đẳng của các khoa quản lý học phần;

Căn cứ đơn xin xem xét mở lớp học lại của sinh viên hệ đại học và cao đẳng chính quy.

Phòng Đào tạo kính đề nghị Ban Giám đốc phê duyệt mở lớp riêng một số lớp học lại (*danh sách đính kèm*) trong học kỳ hè năm học 2021-2022, tạo điều kiện để sinh viên trả nợ môn và hoàn thành chương trình đào tạo theo đúng quy định. Đồng thời giao phòng Kế hoạch Tài chính thông báo định mức thu học phí mở lớp riêng trên cơ sở đủ chi phí theo lớp có quy mô 20 sinh viên; và các khoa quản lý học phần bố trí giảng viên và tổ chức giảng dạy theo kế hoạch.

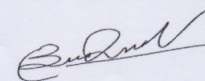
Kính trình Giám đốc xem xét phê duyệt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Các khoa chuyên môn, P.KHTC (để t/h);
- SV theo danh sách (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT (5)

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHỤ TRÁCH



TS. Bùi Mạnh Quân

DANH SÁCH CÁC LỚP HỌC LẠI

(Hình thức mở lớp mới)

STT	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	SỐ LƯỢNG SV	SỐ TC CẦN BỔ SUNG	HÌNH THỨC	GIẢNG VIÊN
I	Khoa Ngoại ngữ – K13					
1	Anh văn chuyên ngành 1	3	26		Online	TS. Lâm Thành Nam
II	Khoa Khai thác hàng không – 18CDKL01					
1	Thiết kế phương thức bay (PANSOPS 1) 0301000062	3 TC	8	3TC	Online	ThS. Hồ Thị Vũ Hiền
III	Khoa Điện – Điện tử – K12, K13					
1	Lý thuyết mạch 1 0101000090 0111000090	3 TC	44	3TC	Online	TS. Nguyễn Hữu Chân Thành
2	Mạch Điện tử 1 0101000096 0111000096	3TC	57	3TC	Online	ThS. Cao Thị Xuân Thuý
3	Kỹ thuật lập trình 0101000095	1TC	49	1TC	Online	ThS. Võ Bá Việt Nghĩa
4	Linh kiện điện tử 0101000091	3TC	62	3TC	Online	TS. Lê Nhật Bình
5	Thí nghiệm Kỹ thuật điện 0101000097	3TC	29	3TC	Online	ThS. Nguyễn Minh Tâm
6	Đo lường điện tử 0101000199 0111000199	3TC	29	3TC	Online	ThS. Đoàn Bảo Sơn
7	An toàn điện 0108000092 0101000092 0111000092	3TC	23	3TC	Online	ThS. Lâm Huỳnh Quang Đức

STT	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	SỐ LƯỢNG SV	SỐ TC CẦN BỔ SUNG	HÌNH THỨC	GIẢNG VIÊN
8	Lý thuyết mạch 2 0101000093 0111000093	3TC	15	3TC	Online	ThS. Nguyễn Minh Tâm
9	Kỹ thuật truyền số liệu & mạng máy tính 0101000150 0101000729	3TC	17	3TC	Online	ThS. Phan Tròn
10	Đồ án môn học 1 0101000060	2 TC	5	2TC	Online	Tổ chức theo kế hoạch của khoa
11	Thực tập tốt nghiệp 0101000175	3TC	3	3TC	Online	Tổ chức theo kế hoạch của khoa
12	Tiểu luận tốt nghiệp 0101000479	4TC	5	4TC	Online	Tổ chức theo kế hoạch của khoa
13	Đồ án môn học 2 0101000067	3TC	7	3TC	Online	Tổ chức theo kế hoạch của khoa
14	Thực tập kỹ năng, đồ án 0301000276	3TC	1	3TC	Online	Tổ chức theo kế hoạch của khoa
15	Thực tập doanh nghiệp 0301000138	4TC	1	4TC	Online	Tổ chức theo kế hoạch của khoa
16	Kỹ thuật lập trình 0301000095	5TC	24	5TC	Online	ThS. Võ Bá Việt NGHĩa
17	Kỹ thuật xung, số 0301000272	4TC	16	4TC	Online	TS. Lâm Minh Long
18	Điện tử cơ bản 0301000618	3TC	14	3TC	Online	ThS. Triệu Văn Trung
19	Linh kiện điện tử 0301000091	2TC	15	2TC	Online	ThS. Trần Văn Thiện
20	Mạch điện 0301000269	3TC	21	3TC	Online	TS. Phạm Công Thành

STT	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	SỐ LƯỢNG SV	SỐ TC CẦN BỔ SUNG	HÌNH THỨC	GIẢNG VIÊN
IV	Khoa Điện – Điện tử – K12, K13					
1	Thông tin số 0101000153	3 TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
2	Điện tử thông tin 0101000145	2TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
3	Nguyên lý truyền thông 0101000099 0101000417	3TC	7	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
4	Thí nghiệm điện tử số 0101000142	1TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Nguyễn Hữu Chân Thành
5	Mạch Điện tử 2 0101000098 0111000098	3TC	12	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Cao Thị Xuân Thuỳ
6	Điện tử số 0101000101	3TC	8	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Nguyễn Hữu Chân Thành
7	Kỹ thuật điện 0101000094 0108000640	3TC	11	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Nguyễn Minh Tâm
8	Kỹ thuật vi xử lý và vi điều khiển 0101000147 0101000419	3TC	9	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
9	Lý thuyết trường điện từ 0101000100	2TC	4	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
10	Kỹ thuật siêu cao tần 0101000368	2TC	8	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
11	Thông tin vệ tinh 0101000155	2TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
12	Hệ thống thông tin hàng không 0101000160	2TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình

STT	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	SỐ LƯỢNG SV	SỐ TC CẦN BỔ SUNG	HÌNH THỨC	GIẢNG VIÊN
13	Hệ thống định vị vô tuyến hàng không 0101000161	2TC	6	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
14	Hệ thống dẫn đường mặt đất hàng không 0101000162	2TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
15	Thí nghiệm kỹ thuật viễn thông 0101000158	1TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
16	Thiết kế số dùng ngôn ngữ phần cứng HDL 0101000149	2TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
17	Kỹ thuật chuyển mạch 0101000166	2TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
18	Thông tin di động 0101000152	2TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
19	Hệ thống định vị vô tuyến hàng không 0101000161	3TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
20	Thí nghiệm kỹ thuật điện tử 0101000143	2TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Cao Thị Xuân Thuý
21	Kỹ thuật điện tử 0108000695	2TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Cao Thị Xuân Thuý
22	Hệ thống viễn thông 0101000156 0101000425	3TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
23	Cơ sở điều khiển tự động 0101000148	2TC	5	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Nguyễn Hữu Chân Thành
24	Đo lường và điều khiển bằng máy tính 0101000170	2TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Nguyễn Hữu Châu Minh

STT	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	SỐ LƯỢNG SV	SỐ TC CẦN BỔ SUNG	HÌNH THỨC	GIẢNG VIÊN
25	Điện tử công suất 0101000146	3TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Phạm Công Thành
26	Thí nghiệm truyền số liệu & mạng máy tính 0101000159	2TC	5	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
27	PLC 0101000165	2TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Phạm Công Thành
28	Thí nghiệm vi xử lý Vi điều khiển 0101000150	2TC	3	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
29	Ăng ten truyền sóng 0101000200	2TC	7	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
30	Đo lường điện tử 0301000199	3TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Nguyễn Hữu Châu Minh
31	Ăng ten truyền sóng 0301000200	1TC	5	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
32	Hệ thống viễn thông 0301000156	2TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
33	Kỹ thuật truyền số liệu 0301000426	5TC	7	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
34	Kỹ thuật cảm biến 0301000678		2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Phạm Công Thành
35	Kỹ thuật vi xử lý – Vi điều khiển 0301000147	4TC	4	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
36	Kỹ thuật số và các thiết bị hiển thị điện tử 0301000650		2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Nguyễn Hữu Chân Thành
37	Hệ thống điện tàu bay 0301000683	2TC	5	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
38	Kỹ thuật an toàn điện 0301000679	2TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Lâm Huỳnh Quang Đức

STT	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	SỐ LƯỢNG SV	SỐ TC CẦN BỔ SUNG	HÌNH THỨC	GIẢNG VIÊN
39	Kỹ thuật truyền số liệu & mạng máy tính 0301000157	3TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Phan Tròn
40	An toàn điện 0301000092	2TC	11	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Lâm Huỳnh Quang Đức
41	Hệ thống liên lạc, dẫn đường, giám sát (CNS/ATM) 0301000056	3TC	5	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
42	Thông tin quang 0301000154	3TC	1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
43	Điện tử công suất 0301000146	3TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Phạm Công Thành
44	Hệ thống thiết bị điện tử kỹ thuật số 0301000832		1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Nguyễn Hữu Chân Thành
45	Cơ học và tính năng tàu bay 0301000659		1	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
46	Truyền sóng anten 0301000274	1TC	2	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
47	Điện cơ bản 0301000617	3TC	12	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	ThS. Nguyễn Hữu Châu Minh
48	Mạch điện tử cơ bản 0301000550	3TC	12	1TC	GVHD SV BC bằng tiểu luận	TS. Lê Nhật Bình
V	Khoa Khoa Kinh tế hàng không					
1	Điện văn hành khách hành lý 0301000300	3 TC	23	3 TC	Trực tiếp	Ths Nguyễn Thị Mai Phương
2	Quy định vận chuyển hàng hóa cơ bản 0301000521	5 TC	20	5 TC	Trực tiếp	Ths Phạm Hữu Hà

STT	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	SỐ LƯỢNG SV	SỐ TC CẦN BỔ SUNG	HÌNH THỨC	GIẢNG VIÊN
3	Tổng quan về hàng không dân dụng 0301000589	3 TC	20	3 TC	Trực tiếp	Ths Nguyễn Trần Thanh Thuận
4	Điện văn hàng hóa 0301000335	2 TC	27	2 TC	Trực tiếp	Ths Nguyễn Thị Lan Phương
5	Chất xếp và cân bằng trọng tải 0301000522	3 TC	23	3 TC	Trực tiếp	Thầy Trần Kim Hoàng
6	An toàn sân đỗ 0301000604	2 TC	49	2 TC	Trực tiếp	Ths Hoàng Trung Dũng
7	An ninh hàng không 0301000602	2 TC	31	2 TC	Trực tiếp	Ths Nguyễn Văn Dương
VI	Khoa Công nghệ thông tin					
1	Toán Cao cấp	3TC	20	3TC/4TC	Online	TS. Bùi Mạnh Quân